

Đồng Nai, ngày 27 tháng 4 năm 2016

## BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Năm 2015

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai.

Căn cứ Báo cáo tài chính 2015 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DTL tại Báo cáo kiểm toán số: 16.329/BCKT-DTL ngày 28/3/2016.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty năm 2015 như sau:

### PHẦN A: TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH – QUẢN LÝ VỐN, TÀI SẢN

#### I. Kết quả kinh doanh

##### 1. So sánh kế hoạch

NỘI DUNG	ĐVT	KH 2015	Năm 2015	TH/KH (%)
1. Tổng doanh thu	trđ	315.017	322.686	102,43
2. Sản lượng				
- Phân bón	tấn	31.400	34.232	109,02
- Nông sản	tấn	10.000	4.983	49,83
3. Lợi nhuận trước thuế	trđ	3.500	5.868	167,66
4. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế	%	3,44	5,68	165,19
5. Phải nộp ngân sách nhà nước	trđ	1.950	4.232	217,03

##### 2. So sánh cùng kỳ

NỘI DUNG	ĐVT	Năm 2015	Năm 2014	Năm 2013	2015 / 2014		2015 / 2013	
					Giá trị	%	Giá trị	%
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	trđ	319.597	296.866	579.470	22.731	7,66	(259.874)	(44,85)
2. Doanh thu tài chính	trđ	3.019	3.748	3.758	(729)	(19,45)	(739)	(19,66)
3. Thu nhập khác	trđ	70	502	1.842	(432)	(86,02)	(1.772)	(96,19)
4. Lợi nhuận trước thuế	trđ	5.868	6.272	(5.475)	(404)	(6,44)	11.343	207,18

Tổng doanh thu thực hiện năm 2015 đạt 102,43% so với kế hoạch và đạt 107,16% so với cùng kỳ năm 2014. Trong đó, doanh thu bán hàng và CC DV năm 2015 đạt 101,45% so với kế hoạch và đạt 107,66% so với cùng kỳ năm 2014.



Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2015 là 5.868 trđ, tăng 67,66% kế hoạch năm và chỉ đạt 93,56% so với cùng kỳ năm 2014. Cơ cấu lợi nhuận chủ yếu như sau:

- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh là: 5.799 trđ, chiếm 98,82% tổng lợi nhuận gồm: lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh phân bón và các dịch vụ khác là: 2.801 trđ (chiếm 48,4%) và thu nhập tài chính là: 2.998 trđ (chiếm 51,6%, chủ yếu là lãi tiền gửi ngân hàng).

- Lợi nhuận khác là 69 trđ.

**Đánh giá:** Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 thấp hơn năm 2014 chủ yếu do ảnh hưởng của yếu tố giá cả thị trường phân bón liên tục giảm. Tuy nhiên, Công ty cũng đã đạt kết quả tương đối tốt, vượt 65,19% so với kế hoạch tỷ suất lợi nhuận lợi nhuận trước thuế.

## II. Tình hình tài chính

### 1. Khả năng sinh lời

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2014
1	Tỷ lệ lợi nhuận gộp	%	5,71	5,69
2	Tỷ suất doanh lợi	%	1,84	2,11
3	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	%	5,68	6,08

Tỷ suất lợi nhuận năm 2015 giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2014, bên cạnh tác động của yếu tố thị trường thì còn do 02 nguyên nhân sau:

- Từ đầu năm 2015, mặt hàng phân bón là đối tượng không chịu thuế GTGT, Công ty không được hoàn thuế GTGT đầu vào của chi phí hoạt động kinh doanh nên giá vốn tăng lên, dẫn đến giảm hiệu quả.

- Chi phí tiền thuê đất phải nộp tại 2 thửa đất Nhà máy phân bón tăng 02 lần so với cùng kỳ, do từ năm 2015 Công ty không còn được giảm 50% giá thuê đất.

### 2. Khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2015	01/01/2015
1	Hệ số khả năng thanh toán	Lần	35,29	10,90
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	21,84	7,33
3	Hệ số Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	Lần	0,03	0,09
4	Hệ số Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,03	0,10

Các hệ số thanh toán đều > 1 cho thấy khả năng thanh toán nợ Công ty đạt mức cao.

Hệ số nợ phải trả so với nguồn vốn thấp cho thấy khả năng độc lập về mặt tài chính của Công ty rất cao, do đó mức độ rủi ro tài chính từ những biến động trên thị trường tài chính là thấp.



### **III. Quản lý tài sản**

#### **1. Tình hình quản lý tài sản**

##### **a. Quản lý tiền và hàng tồn kho**

- Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2015 là 61.456 trđ, trong đó Công ty có các khoản tiền gửi có kỳ hạn dưới 03 tháng là 59,8 tỷ đồng.

- Giá trị hàng tồn kho đến 31/12/2015 là 41.680 trđ, giá trị dự phòng giảm giá hàng tồn kho cuối năm là: 232 trđ. Phần lớn hàng tồn kho được Công ty bảo quản tốt, phân bón tồn kho cuối năm là hàng luân chuyển và trong hạn sử dụng.

##### **b. Quản lý tài sản cố định**

Nguyên giá trị tài sản cố định cuối năm là: 28.448 trđ, trong năm Công ty không thực hiện đầu tư hoặc thanh lý tài sản. Chi phí khấu hao tài sản cố định trong năm là: 1.131 trđ, giá trị còn lại đến cuối năm là: 4.356 trđ.

Nhìn chung, Công ty quản lý tài sản cố định tương đối chặt chẽ, có mở thẻ cho tất cả các tài sản hiện có; Công ty theo dõi và tính khấu hao tài sản cố định theo đúng quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

#### **2. Tình hình quản lý công nợ**

- Tổng nợ phải thu đến 31/12/2015 của Công ty là 5.713 trđ, chủ yếu là nợ phải thu khách hàng với 5.212 trđ. Nợ phải thu khó đòi trên 3 năm là 185 trđ (chiếm tỷ lệ 3,2%) Công ty đã trích lập dự phòng nợ khó đòi 100%. Cuối năm, Công ty thực hiện đối chiếu công nợ phải thu với tỷ lệ đối chiếu được là 91,9%.

- Tổng nợ phải trả đến 31/12/2015 là 3.080 trđ, chủ yếu là nợ phải trả trong kinh doanh là 1.184 trđ, phải trả người lao động là 872 trđ. Cuối năm, Công ty thực hiện đối chiếu công nợ phải trả với tỷ lệ đối chiếu được là 83,5%.

Công ty quản lý tình hình công nợ khá tốt khi tình trạng bị chiếm dụng vốn đã giảm so với đầu năm. Công ty thực hiện đối chiếu công nợ phải thu, phải trả theo đúng quy định tại Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

Theo đánh giá, Công ty có thể có một khoản công nợ phải trả tiềm tàng phát sinh từ việc cuối năm 2015 Công ty hoàn nhập chi phí trích trước để trả tiền thuê đất tại Văn phòng Công ty (2.296 trđ) theo thông báo của Tổng công ty Sonadezia về việc điều chỉnh đơn giá tiền thuê đất từ năm 2010 từ 800 đồng/m<sup>2</sup> lên 30.750 đồng/m<sup>2</sup>. Tuy nhiên, hàng năm Công ty chỉ nhận thông báo nộp tiền thuê đất của Tổng công ty Sonadezia với đơn giá là 800 đồng/m<sup>2</sup>. Do đó, để đảm bảo an toàn tài chính, sau khi thực hiện trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2015, khoản lợi nhuận còn lại Công ty dự tính để chi trả khoản nợ tiềm tàng này trong tương lai.



#### IV. Thực hiện nghĩa vụ, chế độ quy định

##### 1. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	Số đầu kỳ	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
- Thuế giá trị gia tăng nội địa	-	260	191	69
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	(1.931)	1.815	-	(116)
- Thuế thu nhập cá nhân	30	135	103	62
- Thuế môn bài	-	13	13	-
- Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	2.009	2.009	-
<b>Cộng</b>	<b>(1.931)</b>	<b>4.232</b>	<b>2.316</b>	<b>15</b>

- Tổng số phải nộp NSNN trong năm 2015 là 4.232 trđ, so với kế hoạch tăng 2.282 trđ, tương ứng tỷ lệ tăng 117,03%.

- Công ty đã chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách.

##### 2. Lương và các khoản trích theo lương

Tổng quỹ lương thực trích trong năm 2015 là 5.450 trđ, trong đó:

- Quỹ lương của người lao động là: 4.270 trđ, thu nhập bình quân đạt 5,56 trđ/tháng/người;

- Quỹ lương của viên chức quản lý là: 1.180 trđ, thu nhập bình quân đạt 19,67 trđ/tháng/người.

**Đánh giá:** Công ty thực hiện việc trích - chi trả lương theo đúng quy định và thực hiện đầy đủ các khoản đóng bảo hiểm theo lương cho người lao động.

#### PHẦN B: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

##### I. Hội đồng Quản trị

1. Hội đồng Quản trị đã thực hiện đúng và tốt chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty; tuân thủ tốt các quy định của pháp luật trong công tác quản lý cũng như trong các giao dịch.

2. Trong năm 2015, Hội đồng Quản trị đã tổ chức họp 05 kỳ và 01 lần thực hiện Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản, đồng thời ban hành các biên bản với các nội dung chính như sau:

- Thảo luận một số biện pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2015 đã được ĐHĐCĐ thông qua;

- Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm; triển khai nhiệm vụ SXKD đến cuối năm.



- Xem xét các phương án di dời Nhà máy phân bón và việc khai thác, sử dụng mặt bằng Nhà máy sau khi di dời;

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Điều lệ cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014, trình ĐHĐCĐ thông qua;

- Cuộc họp quý 4, Hội đồng đánh giá kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ của những tháng còn lại năm 2015; bàn thảo luận những nét cơ bản để thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2016.

- Các nội dung quan trọng khác liên quan đến hoạt động Công ty: khai thác sử dụng các mặt bằng Công ty đang quản lý; thông qua quyết toán quỹ lương 2014 và kế hoạch lương năm 2015; rà soát tình hình nhân sự.

3. Nhận xét: Hội đồng Quản trị Công ty đã hoạt động tích cực, nắm tình hình sâu sát, đề ra các định hướng và các giải pháp phù hợp, hiệu quả đã mang lại nhiều kết quả trong SXKD của Công ty.

## **II. Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty có 04 thành viên, gồm Giám đốc và 03 Phó Giám đốc. Ban Giám đốc đã phân công, phân nhiệm vụ công tác cụ thể cho từng thành viên.

Trong năm 2015, Hội đồng Quản trị giao cho Ban Giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính - lao động hàng năm và các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

Ban Giám đốc đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao và tuân thủ tốt các quy định của pháp luật trong công tác quản lý cũng như trong các giao dịch, thể hiện ở kết quả hoạt động SXKD của Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được giao; đời sống người lao động được ổn định.

## **III. Đánh giá chung**

Năm 2015, Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc cùng với toàn thể người lao động đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp trong SXKD đạt hiệu quả kinh doanh, vốn Công ty được bảo toàn. Tình hình tài chính Công ty hiện tại là an toàn, vững mạnh.

## **PHẦN C: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình SXKD, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định pháp luật.

Trong hoạt động có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị: Ban Kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị

và tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty; qua đó cũng giúp công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện tốt hơn.

## **PHẦN D: KIẾN NGHỊ**

Kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty:

- Công ty rà soát nội dung để bổ sung, điều chỉnh Quy chế tài chính và các quy chế khác cho phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản pháp luật liên quan trình cấp có thẩm quyền thông qua;

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường và tăng cường công tác tiếp thị để nâng cao năng lực cạnh tranh;

- Tiếp tục tăng cường thực hiện tốt việc quản lý công nợ, tránh rủi ro phát sinh công nợ khó đòi;

- Công ty rà soát các tài liệu, chứng từ liên quan đến những công nợ phải thu khó đòi đã xử lý trích lập dự phòng để tiến hành xử lý nợ theo quy định.

- Tiếp tục chú trọng và làm tốt công tác tuyển dụng, đào tạo nhân sự để nâng cao trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD và quản lý của Công ty.

*Trên đây là toàn văn Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.*

*Trân trọng báo cáo!*

**Nơi nhận:**

- ĐHD cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: BKS Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**



**Đặng Trần Đức Ái**